

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 74/2019/DS-ST

Ngày: 12/9/2019

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Cao Châu Tiếp**.

2/ Ông **Tôn Văn Hùng**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Công Danh** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy: Bà **Phạm Trà My** - kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2019/TLST-DS ngày 24/5/2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST-DS ngày 07/8/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 64/2019/QĐST-DS ngày 27/8/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị N, sinh 1951.

Địa chỉ: 199 Độc Lập, Phường A, Quận BTP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Thanh V, sinh 1975.(Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 45/3A, Tứ Kiệt, KP.4, phường C, thị xã D, Tiền Giang.

- Bị đơn: Ông Phan Văn D, sinh 1976.(Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã F, thị xã D, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn bà Phan Thị N cũng như đại diện ủy quyền là ông Võ Thanh V trình bày:

Bà N và ông Phan Văn D là chỗ quen biết với nhau, ông D có nhu cầu cần tiền nên có gặp bà N vay 03 lần. Cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 01/7/2015, bà N cho ông D vay số tiền 100.000.000 đồng, việc vay có làm biên nhận, không lãi suất, thời hạn vay là 06 tháng.

- Lần 2: Ngày 15/5/2017, bà N cho ông D vay số tiền 50.000.000 đồng, việc vay có làm biên nhận cộng với biên nhận vay lần đầu thành 150.000.000 đồng, không lãi suất, thời hạn vay là 01 tháng.

- Lần 3: Ngày 01/7/2015, bà N cho ông D vay số tiền 10.000.000 đồng, việc vay không có làm biên nhận, không lãi suất, thời hạn vay là 10 ngày.

Tổng cộng 03 lần vay, ông D nợ bà N số tiền 160.000.000 đồng. Khi vay, ông D có thể chấp cho bà N để làm tin quyền sử dụng đất thửa số 2542, tờ bản đồ số 13, diện tích 850m² tọa lạc tại Ấp E, xã F, thị xã D, Giấy CNQSDĐ số BU189086 do UBND thị xã Cai Lậy cấp ngày 06/9/2014 và quyền sử dụng đất thửa số 149, tờ bản đồ số 22, diện tích 540,8m² tọa lạc tại ấp Mỹ Bình, xã Mỹ Hạnh Đông, thị xã Cai Lậy, Giấy CNQSDĐ số BU189087 do UBND thị xã Cai Lậy cấp ngày 06/9/2014.

Khi đến hạn trả nợ, bà N liên hệ với ông D nhiều lần nhưng ông D không thực hiện và cố tình lánh mặt không trả nợ cho bà N.

Nay bà N yêu cầu ông Phan Văn D trả cho bà N số tiền đã vay là 150.000.000 đồng, lãi suất là 1.5%/tháng, số tiền 100.000.000 đồng tính từ 01/7/2015 đến ngày 01/4/2019 là 45 tháng là 67.500.000 đồng; số tiền 50.000.000 đồng tính từ 15/5/2017 đến ngày 15/4/2019 là 23 tháng là 17.250.000 đồng. Như vậy, số tiền gốc và lãi mà ông D phải trả cho bà N là 234.750.000 đồng. Trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Rút lại 01 phần yêu cầu đối với số tiền 10.000.000 đồng không có làm biên nhận và lãi suất đã khởi kiện trước đó

* Đối với bị đơn ông Phan Văn D, từ sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có thông báo thụ lý, triệu tập họp lệ để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, làm bản tự khai, tham gia hòa giải nhưng ông D đều vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án không thu thập được chứng cứ, không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được. Đến phiên tòa xét xử lần thứ hai ông D vẫn vắng mặt.

* Tài liệu, chứng cứ thu thập được: Nguyên đơn cung cấp: Bản tự khai, biên nhận vay nợ, CMND và Sổ hộ khẩu photo, 02 giấy CNQSDĐ photo, 01 giấy ủy quyền; Bị đơn: Không có cung cấp; Tòa án thu thập: Biên bản xác minh nơi cư trú ông D.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 150.000.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 15/6/2017 đến ngày 15/4/2019, trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật; Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết :

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ đã vay là tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, bị đơn có nơi cư trú tại thị xã Cai Lậy nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Đối với bị đơn ông Phan Văn D, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông D vẫn vắng mặt không rõ lý do, ông Vinh có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông D, ông Vinh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS.

Về nội dung:

Xét yêu cầu của các đương sự :

Bị đơn không có yêu cầu phản tố nên không xét.

- Phía nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 10.000.000 đồng và lãi suất. Đây là sự tự nguyện của đương sự nên được chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu này.

- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu ông Phan Văn D trả số tiền đã vay là 150.000.000 đồng và lãi suất 1,5%/tháng là 84.700.000 đồng. Tổng cộng là 234.750.000 đồng. Trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Đối với yêu cầu ông D trả số tiền đã vay là 150.000.000 đồng. Căn cứ vào lời trình bày và chứng cứ (giấy vay nợ) mà phía nguyên đơn cung cấp thì việc cho vay giữa bà Phan Thị N và ông Phan Văn D có làm biên nhận, số tiền vay là 150.000.000.000 đồng, lãi suất do các bên thỏa thuận là 0%/tháng, thời hạn vay đối với số tiền 100.000.000 đồng là 06 tháng, số tiền 50.000.000 đồng vay sau cộng với 100.000.000 đồng = 150.000.000 đồng là 01 tháng. Theo nội dung biên nhận 100.000.000 đồng ngày 01/7/2015 và biên nhận 150.000.000 đồng ngày 15/5/2017 phía nguyên đơn thống nhất là phía ông D vay thêm 50.000.000 đồng nhập lại với biên nhận 100.000.000 đồng ngày 01/7/2015 thành 150.000.000 đồng. Như vậy có cơ sở xác định ông D có vay của bà N số tiền 150.0000.00 đồng. Đối với ông D đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ, biết được nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không gởi bản tự khai nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện và cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập cho thấy ông D có thái độ xem thường pháp luật và chứng tỏ yêu cầu khởi kiện của bà N là đúng sự thật. Do đó, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông D phải hoàn trả số tiền trên cho bà N.

+ Đối với yêu cầu ông D trả số tiền lãi tổng cộng 84.700.000 đồng (lãi suất 1,5%/tháng). Cụ thể: số tiền 100.000.000 đồng tính từ 01/7/2015 đến ngày 01/4/2019 là 45 tháng là 67.500.000 đồng; số tiền 50.000.000 đồng tính từ 15/5/2017 đến ngày 15/4/2019 là 23 tháng là 17.250.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số tiền 100.000.000 đồng vay ngày 01/7/2015 thời hạn vay là 06 tháng, không lãi suất mặc dù ông D chưa trả nợ cho bà N nhưng đến ngày 15/5/2017 hai bên thỏa thuận nhập lại số tiền vay sau thành 150.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng, không lãi suất. Như vậy ông D chỉ vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà N kể từ ngày 15/6/2017. Do đó chấp nhận 01 phần yêu cầu về lãi suất của nguyên đơn, mức lãi suất 1.5%/tháng là chưa phù hợp với tại khoản 2 Điều 468 BLDS là 10%/năm nên chấp nhận một phần theo quy định pháp luật. Lãi suất đối với số tiền 150.000.000 đồng x 0,833%/tháng x 22 tháng (tính đến ngày 15/4/2019) = 27.489.000 đồng. Buộc ông D phải trả phần lãi suất này cho bà N.

+ Về thời hạn thanh toán: Bà N yêu cầu trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ nên chấp nhận.

- Về án phí: Bà Phan Thị N, ông Phan Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện viện kiểm sát phù hợp nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: - Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 và Điều 357 Bộ luật dân sự ;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.
 - Buộc ông Phan Văn D trả cho bà Phan Thị N số tiền vốn đã vay và lãi suất là (150.000.000 đồng + 27.489.000 đồng) = 177.489.000 đồng. Thời hạn thanh toán tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.
2. Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án gửi cơ quan thi hành án dân sự mà ông D không thanh toán hoặc chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng ông D còn phải trả cho bà N khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.
3. Án phí dân sự sơ thẩm:
 - Ông Phan Văn D phải chịu số tiền 8.874.450 đồng; Bà N phải chịu 2.863.050. Bà N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 6.205.000 đồng theo biên lai thu số 0002346 ngày 22/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy nên được hoàn lại 3.341.950 đồng.
4. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.
5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TX CL;
- Chi cục THADS TX CL;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng